TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/2022/QĐST-HNGĐ	*Cầu Ngang, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 307/2022/TLST/HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Hữu L, sinh năm 1974; Địa chỉ: 227/3A1 Tổ 2 Khu phố 1, phường TCH, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 1973; Địa chỉ HKTT: 227/3A1 Tổ 2 Khu phố 1, phường TCH, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp TA, xã TH, huyện CN, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Hữu L và chị Dương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trịnh Hữu L và chị Dương Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về nuôi con tên: Trịnh Dương GB, sinh ngày 13/12/1999 đã thành niên anh L và chị T không yêu cầu giải quyết riêng Trịnh Dương GH, sinh ngày 26/12/2006 chị T đang nuôi và theo nguyện vọng của con Trịnh Dương GH được sống chung với chị T. Anh L và chị T thỏa thuận quyền nuôi con như sau:

Chị Dương Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trịnh Dương GH, sinh ngày 26/12/2006 sau khi ly hôn.

Anh Trịnh Hữu L có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trịnh Hữu L và chị Dương Thị T tự thỏa thuận mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng và thời gian cấp dưỡng như sau:

Anh Trịnh Hữu L đồng ý cấp dưỡng nuôi con tên Trịnh Dương G H, sinh ngày 26/12/2006 mỗi tháng 2.000.000đồng, phương thức cấp dưỡng là hàng tháng và cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi theo yêu cầu của chị T.

- Về tài sản chung: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân gia đình nhưng anh L và chị T không khởi kiện, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Anh L và chị T không tranh chấp, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Trịnh Hữu L tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà anh L nộp theo biên lai thu tiền số 0010876, ngày 08 tháng 6 năm 2022 do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Anh Trịnh Hữu L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã ĐHT, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tranh